

Số:66/2022/QĐST-HNGĐ

N, ngày 15 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số 214/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2022 giữa:

* Nguyên đơn: Bà **Lê Thị Đ** –sinh năm: 1998

Hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

* Bị đơn: Ông **Nguyễn Thành P** –sinh năm: 1990

Hộ khẩu thường trú: Khu phố x, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 07 tháng 7 năm 2022;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 07 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Đ và ông Nguyễn Thành P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Ông Nguyễn Thành P có quyền, nghĩa vụ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 01 người con chung tên Nguyễn Thành Đ –Sinh ngày 11/4/2019. Bà Lê Thị Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung do ông Nguyễn Thành P không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Bà Lê Thị Đ phải chịu 150.000^d (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000^d (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0002570 ngày 10 tháng 6

năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N. Hoàn trả lại cho bà Lê Thị Đ số tiền chênh lệch là 150.000^d (*một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Các đương sự;
- Lưu (Hồ sơ; Ấn văn);
- UBND thị trấn P.

THẨM PHÁN

Dương Thị Xuân Thủy

